TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH N** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM** ***Độc Lập – Tụ do – Hạnh phúc***

Bản án số: 07/2018/HSST
Ngày 06 tháng 02 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quốc

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thái.

Ông Đinh Duy Quyết.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Minh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G¸ tỉnh N tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/02/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/HSST, ngày 15/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/HSST-QĐ ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Lã Mai N, tên gọi khác: Không, sinh năm 1991 tại H, K, N.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện K, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; con ông Lã Mai N (đã chết) và bà Lê Thị X; vợ con chưa có; tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 13/3/2015, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh N ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lã Mai N với thời hạn 24 tháng. Ngày 10/7/2017, Lã Mai N chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 14/11/2017 tại Trại tạm giam Công an tỉnh N - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lã Mai N là đối tượng sử dụng ma túy và đang lao động tại H. Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 13/11/2017, N ra bến xe C thuộc thành phố H để đón xe khách về thành phố N. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N nẩy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng. Tại đây N gặp và mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ lai lịch) 02 gói nhỏ đều gói ngoài bằng giấy bạc mầu trắng với giá 350.000 đồng. Ngọc cầm 02 gói nhỏ mở ra kiểm tra thì thấy bên trong cả hai gói đều đựng chất bột dạng cục mầu trắng. Xác định đó là 02 gói Heroin nên N gói lại và cất vào túi quần phía trước bên phải chiếc quần Ngọc đang mặc, sau đó N đón xe khách đi về N.

Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, N xuống xe khách tại đường L, phường Đ, thành phố N rồi thuê xe ôm đi về xã G, huyện G để tìm công việc mới. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi N đang đứng tại khu vực quốc lộ 1A thuộc thôn 1, xã G, huyện G thì bị tổ công tác Công an huyện G phối hợp cùng Công an xã G làm nhiệm vụ tại khu vực yêu cầu kiểm tra. Biết không thể che giấu được hành vi cất giấu trái phép ma túy của mình nên N đã tự giác lấy trong túi quần phía trước bên phải ra 02 gói nhỏ đều gói ngoài bằng giấy bạc mầu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là 02 gói Heroin của mình mua về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong đối với 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc mầu trắng, bên trong mỗi gói là chất bột kết tinh mầu trắng của N theo quy định của pháp luật. Tổ công tác đã đưa N và tang vật thu được về trụ sở UBND xã G, huyện G lập biên bản theo đúng quy định của pháp luật.

Qúa trình điều tra vụ án, Lã Mai N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 08/CT- VKS, ngày 12/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Lã Mai N ra trước Tòa án nhân dân huyện G để xét xử về tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự(BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng đã nêu, sau khi luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lã Mai N phạm tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***". Áp dụng Điều 249 khoản 1 điểm c; Điều 51 khoản 1 điểm r, s Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lã Mai N từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/11/2017. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì dán kín niêm phong bên trong đựng vật chứng còn lại gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 02 mảnh giấy bạc mầu trắng. 01 phong bì ghi số 225/2017/GĐMT bên trong đựng: 0,2692 gam chất bột dạng cục mầu trắng ký hiệu M1; 0,1059 gam chất bột dạng cục mầu trắng ký hiệu M2 và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định vụ án như sau:

Về tố tụng: - Trong quá trình giải quyết vụ án Cơ quan điều tra Công an huyện G đã tiến hành niêm phong vật chứng là mẫu chất bột dạng cục mầu trắng ký hiệu M1 và M2; ra quyết định trưng cầu cân xác định khối lượng và giám định về ma túy đối với mẫu M1, M2; ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện G phê chuẩn quyết định khởi tố vụ án hình sự; ra quyết định khởi tố bị can; đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện G phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; quyết định phân công Phó Thủ trưởng cơ quan điều tra tiến hành khởi tố, điều tra vụ án hình sự; quyết định phân công điều tra viên, cán bộ điều tra

tiến hành điều tra vụ án hình sự; ra lệnh bắt bị can để tạm giam; đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện G phê chuẩn lệnh bắt bị can để tạm giam; ra lệnh nhập kho vật chứng, phiếu nhập kho vật chứng; ra quyết định xử lý vật chứng; khi tiến hành lấy lời khai, hỏi cung bị can, lấy lời khai người tham gia tố tụng khác đã giải thích quyền và nghĩa vụ cho bị can, giải thích quyền và nghĩa vụ cho người tham gia tố tụng khác; ra bản kết luận điều tra; tiến hành lập biên bản bàn giao các văn bản tố tụng cho bị can, người tham gia tố tụng khác, bàn giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện G đều đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trong quá trình giải quyết vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã ra quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố vụ án hình sự; ra quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; ra quyết định phê chuẩn lệnh bắt bị can để tạm giam; tiến hành giao Cáo trạng cho bị can, ra quyết định thay đổi kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tại phiên tòa, người làm chứng là anh Đinh Văn Q và Đỗ Thanh T đều vắng mặt không có lý do dù đã được triệu tập hợp lệ, Kiểm sát viên và bị cáo đều đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt người làm chứng, việc vắng mặt của họ không gây cản trở cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn nhận tội. Lời nhận tội của bị cáo cùng các chứng cứ khác thể hiện: Xuất phát từ việc nghiện ma túy từ khá lâu và muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân nên khoảng khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 13/11/2017, bị cáo ra bến xe C, thành phố H để đón xe khách về thành phố N. Tại khu vực bến xe C bị cáo gặp và mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ lai lịch) 02 gói nhỏ đều gói ngoài bằng giấy bạc mầu trắng với giá 350.000 đồng. Bị cáo đã mở ra kiểm tra thì thấy bên trong cả hai gói đều đựng chất bột dạng cục mầu trắng. Xác định đó là 02 gói Heroin nên bị cáo gói lại và cất vào túi quần đang mặc phía trước bên phải, sau đó bị cáo đón xe khách đi về N. Sauk hi xuống xe khách, bị cáo thuê xe ôm đi về xã G, huyện G để tìm công việc mới. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đang đứng tại khu vực quốc lộ 1A thuộc thôn 1, xã G, huyện G thì gặp tổ công tác Công an huyện G phối hợp cùng Công an xã G làm nhiệm vụ. Biết không thể che giấu được hành vi cất giấu trái phép ma túy của mình nên bị cáo đã tự giác lấy trong túi quần phía trước bên phải ra 02 gói nhỏ đều gói ngoài bằng giấy bạc mầu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là 02 gói Heroin của mình mua về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong đối với 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc mầu trắng, bên trong mỗi gói là chất bột kết tinh mầu trắng của bị cáo. Tổ công tác đã đưa bị cáo và tang vật thu được về trụ sở UBND xã G, huyện G lập biên bản theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 14/11/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục mầu trắng thu giữ của bị cáo, ký hiệu M1 và M2. Kết quả gói ký hiệu M1 có khối lượng 0,3351 gam; gói ký hiệu M2 có khối lượng 0,1613 gam. Tại bản kết luận giám định số 225/KLGĐ-PC54-MT, ngày 14/11/2017

của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: ***Mẫu chất bột dạng cục mầu trắng gửi giám định ký hiệu M1 và M2 là chất ma túy, loại Heroine. Heroine có số thứ tự 20, Thuộc danh mục I, STT:67; Nghị đinh 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.***

Rõ ràng bị cáo đã có hành vi cất dấu 0,4964 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Căn cứ vâo tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo, khối lượng Heroine mà bị cáo tàng trữ và việc áp dụng điều khoản có lợi, giảm nhẹ cho bị cáo theo Bộ luật hình sự năm 2015(Sửa đổi , bổ xung năm 2017) nên Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Ma tuý là một tệ nạn mà Nhà nước ta đang ra sức loại trừ, vì ma tuý mà nhiều gia đình bị khuynh gia bại sản, vợ chồng ly tán. Ma tuý một mặt ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, mặt khác ảnh hưởng đến sự phát triển của giống nòi, là hiểm họa gây nên căn bệnh HIV/AIDS, đồng thời là nguyên nhân gây nên một loạt các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, học tập mà sớm sa vào con đường nghiện ngập ma túy. Bị cáo đang có 01 tiền sự bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh N áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng mới chấp hành xong quyết định chưa lâu, chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân xấu, có thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy cần có một hình phạt thật nghiêm minh đối với bị cáo bằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã tự thú khái báo ra hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ xung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì dán kín niêm phong bên trong đựng vật chứng còn lại gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 02 mảnh giấy bạc mầu trắng. 01 phong bì ghi số 225/2017/GĐMT bên trong đựng: 0,2692 gam chất bột dạng cục mầu trắng ký hiệu M1; 0,1059 gam chất bột dạng cục mầu trắng ký hiệu M2 và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông không rõ lai lịch bán Heroine cho bị cáo tại khu vực bến xe C, thành phố H. Do bị cáo không biết rõ họ, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra Công an huyện G không thể xác minh, làm rõ nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. ***Tuyên bố***: Bị cáo Lã Mai N phạm tội "***Tàng trữ trái phép chất ma tuý***". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Lã Mai N 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/11/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng 106 Bộ luật Tố tụng hình sự(BLTTHS); Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín niêm phong bên trong đựng vật chứng còn lại gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 02 mảnh giấy bạc mầu trắng, 01 phong bì ghi số 225/2017/GĐMT bên trong đựng: 0,2692 gam chất bột dạng cục mầu trắng ký hiệu M1; 0,1059 gam chất bột dạng cục mầu trắng ký hiệu M2 **(**chất bột dạng cục mầu trắng M1 và M2 là chất ma túy, loại Heroine) và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu (*Đặc điểm Chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G với Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, ngày 15/01/2018*).

3.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lã Mai N phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Toà án nhân dân tỉnh N;*
- *CQĐT Công an huyện G;*
- *Thi hành án dân sự H. G;*
- *VKSND huyện G;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS, VP.*

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Hữu Quốc